

CAMPIONATUL NATIONAL DE KARTING - 2015

Clasament General 2015

Clasa PROMO BB

Nr. crt.	Prenume / Nume Pilot	Nr. conc.	Echipa	Pct	Loc	CNK1			CNK2			CNK3			CNK4			CNK5			CNK6			Bonus Anual	Total pct.
						M1	M2	Bonus	M1	M2	Bonus	M1	M2	Bonus	M1	M2	Bonus	M1	M2	Bonus	M1	M2	Bonus		
1	Muresan Denisa	8	Real Racing	120	1	10	6	0	3	14	0	21	21	-	3	17	3	0	6	0	10	1	3	3	121
2	Savu Luca	7	Transkart Racing	115	2	6	8	0	14	17	0	17	17	-	1	13	0	7	8	0	2	8	0	-	118
3	Niculescu Darius	21	Red Motor	113	3	3	3	0	11	2	1	6	4	-	10	21	0	13	13	1	13	13	1	3	118
4	Dragan David	101	JMS Performance	111	4	8	4	2	6	11	0	7	5	-	13	4	0	21	21	0	3	10	0	3	118
5	Kiss David	10	CSSK	110	5	13	13	3	5	3	3	10	13	3	21	6	1	5	5	0	6	3	0	3	116
6	Roman Victor	17	BRT	71	6	NP	NP	0	17	8	2	13	10	1	8	3	2	4	3	0	NP	NP	-	-	71
7	Bucur Bogdan	2	Transkart Racing	70	7	0	2	0	8	6	0	8	7	2	5	5	0	8	4	2	8	2	2	3	72
8	Ene Andrei	24	CSSK	68	8	NP	NP	-	NP	NP	-	5	8		17	7	0	10	10	3	4	4		-	68
9	Rusciuga Antonio	6	Real Racing	49	9	NP	NP	-	1	1	0	0	1	-	2	10	0	17	17	0	0	0	0	-	49
10	Brezina Eduard	87	CSSK	38	10	NP	NP	-	NP	NP	-	4	6	-	7	8	0	6	7	0	NP	NP	-	-	38
11	Niculescu David	27	Red Motor	29	11	2	1	0	4	4	0	2	3	-	6	0	0	NP	NP	0	1	6	0	-	29
12	Enache Eric	45	Tomis Kart	15	12	4	10	1	NP	NP	0	NP	NP	-	NP	NP	0	NP	NP	0	NP	NP	-	-	15
13	But Sara	5	Transkart Racing	15	13	Np	NP	0	2	5	0	1	2	-	NP	NP	0	3	2	0	NP	NP	-	-	15
14	Tudoreancea Remina	18	CSSK	10	14	1	0	0	0	0	0	3	0	-	4	1	0	1	0	0	NP	NP	-	-	10
15	Aghagianian Arman	20	CSSK	3	15	NP	NP	-	NP	NP	-	NP	NP	-	NP	NP	-	2	1	0	NP	NP	-	-	3
16	Pachitanu Daniel	9	CSSK	2	16	NP	NP	-	NP	NP	-	NP	NP	-	0	2	0	NP	NP	0	NP	NP	-	-	2

Clasa PUFO

Nr. crt.	Prenume / Nume Pilot	Nr. conc.	Echipa	Pct	Loc	CNK1			CNK2			CNK3			CNK4			CNK5			CNK6			Bonus Anual	Total pct.
						M1	M2	Bonus	M1	M2	Bonus	M1	M2	Bonus	M1	M2	Bonus	M1	M2	Bonus	M1	M2	Bonus		
1	Suteanu Mihai	22	Tomis Kart	165	1	11	9	3	12	7	2	11	11	3	11	9	3	19	19	3	21	21	3	3	181
2	Ceanga Vlad	99	Real Racing	137	2	9	11	1	15	15	3	5	9	0	9	5	1	15	12	2	17	13	2	3	147
3	Tudoreancea Mihnea	11	CSSK	96	3	7	3	2	5	9	0	7	5	2	3	11	2	12	15	0	5	10	1	3	102
4	Boriceanu Andrew	5	CSSK	78	4	5	5	0	7	5	1	9	7	1	7	7	0	3	0	0	13	8	0	3	81
5	Enache Eric	45	Tomis Kart	76	5	NP	NP	-	9	12	0	3	3	0	1	2	0	9	9	1	10	17	0	-	76
6	Babaioana Darius	3	Transkart Racing	38	7	1	1	0	4	2	0	2	2	0	0	1	0	7	2	0	7	7	0	3	39
7	Marcu George	13	Sined Motor Sport	33	6	2	2	0	2	0	0	1	1	0	2	3	0	5	5	0	2	6	0	3	34
8	Cogan Alexandru	9	CSSK	27	8	NP	NP	-	3	1	0	NP	NP	-	NP	NP	0	4	6	0	8	5	0	-	27
9	Nemes Vichea	36	JMS Performance	23	9	3	7	0	NP	NP	-	NP	NP	-	NP	NP	0	6	7	0	NP	NP	-	-	23
10	Timonea Robert	15	Transkart Racing	21	10	NP	NP	-	0	3	0	0	0	0	5	0	0	2	1	0	6	4	0	-	21
11	Slavi Minkov	77	CSSK	8	11	NP	NP	-	NP	NP	-	NP	NP	-	NP	NP	-	1	4	0	1	2	0	-	8
12	Ciubotaru Cosmin	8	BRT	7	12	NP	NP	-	NP	NP	-	NP	NP	-	NP	NP	-	NP	NP	-	4	3	0	-	7
13	Valea Mario	27	BRT	5	13	NP	NP	-	1	4	0	NP	NP	-	NP	NP	0	NP	NP	0	NP	NP	-	-	5
14	Hategan David	7	CSSK	3	14	0	0	0	NP	NP	-	NP	NP	-	NP	NP	-	0	3	0	0	0	0	-	3
15	Roman Victor	17	BRT	4	15	NP	NP	-	NP	NP	-	NP	NP	-	NP	NP	-	NP	NP	-	3	1	0	-	4

Clasa MINI

Nr. crt.	Prenume / Nume Pilot	Nr. conc.	Echipa	Pct	Loc	CNK1			CNK2			CNK3			CNK4			CNK5			CNK6			Bonus Anual	Total pct.
						M1	M2	Bonus	M1	M2	Bonus	M1	M2	Bonus	M1	M2	Bonus	M1	M2	Bonus	M1	M2	Bonus		
1	Carcea Andrei	7	BRT	135	1	9	9	2	9	9	3	11	11	3	10	13	3	15	15	3	13	8	3	3	152
2	CARBUNARU	38	JMS Performance	87	2	7	0	1	11	11	2	7	9	2	6	8	2	EX	7	0	8	10	2	-	93
3	Curuia Matia	58	JMS Performance	59	3	3	5	0	5	3	0	9	5	1	2	6	0	7	5	0	4	6	0	3	64
4	David Serban	18	REAL RACING	52	4	EX	EX	-	EX	EX	-	EX	EX	0	13	10	1	2	12	2	10	13	1	-	64

Clasa MINI

Nr. crt.	Prenume / Nume Pilot	Nr. conc.	Echipa	Pct	Loc	CNK1			CNK2			CNK3			CNK4			CNK5			CNK6			Bonus Anual	Total pct.
						M1	M2	Bonus	M1	M2	Bonus	M1	M2	Bonus	M1	M2	Bonus	M1	M2	Bonus	M1	M2	Bonus		
5	Marchidan Andrei	77	CSSK	36	5	0	1	0	NP	NP	-	1	2	0	8	4	0	12	4	0	2	2	0	-	36
6	Udrescu Liviu	4	I.C.S. Racing	23	6	2	2	0	1	2	0	3	3	0	4	0	0	4	2	0	NP	NP	-	-	23
7	Arsene Ada	17	REAL RACING	18	7	5	7	0	2	1	0	2	1	0	NP	NP	0	NP	NP	0	NP	NP	-	-	18
8	Pakucs Claudiu	314	REAL RACING	11	8	NP	NP	-	NP	NP	-	NP	NP	-	0	3	0	5	3	0	NP	NP	-	-	11
9	Boaca Andrei	11	BRT	9	9	NP	NP	-	EX	Ex	0	EX	EX	-	EX	EX	0	EX	EX	0	6	3	0	-	9
10	Pitulea Tudor	19	JMS Performance	7	10	NP	NP	-	NP	NP	-	NP	NP	-	NP	NP	-	NP	NP	-	3	4	0	-	7
11	Chimisliu Tudor	57	Tomis Kart	6	11	NP	NP	-	NP	NP	-	NP	NP	-	3	2	0	0	1	0	NP	NP	-	-	6
12	Andrei Rotaru	42	3G Motorsport	4	12	1	3	0	0	0	0	NP	NP	-	NP	NP	0	NP	NP	0	NP	NP	-	-	4
13	Stan Reares	23	CSSK	2	13	NP	NP	-	NP	NP	-	0	0	0	NP	NP	0	EX	EX	0	1	1	0	-	2
14	Amaritei Fabian	9	BRT	2	14	NP	NP	-	NP	NP	-	NP	NP	-	1	1	0	NP	NP	0	0	0	0	-	2

Clasa KFJ

Nr. crt.	Prenume / Nume Pilot	Nr. conc.	Echipa	Pct	Loc	CNK1			CNK2			CNK3			CNK4			CNK5			CNK6			Bonus Anual	Total pct.
						M1	M2	Bonus	M1	M2	Bonus	M1	M2	Bonus	M1	M2	Bonus	M1	M2	Bonus	M1	M2	Bonus		
1	Daniel VASILE	99	Real Racing	62	1	2	5	3	5	7	2	5	5	3	NP	NP	-	11	11	3	NP	NP	-	-	62
2	Alexander PRELEA	4	JMS Performance	37	2	5	2	1	2	2	-	2	2	0	1	1	2	7	7	-	0	0	0	3	37
3	Pascu Nicholas	17	CSSK	33	3	3	3	2	NP	NP	-	3	3	2	S	3	1	9	2	2	NP	NP	-	-	33
4	Uturas Robert	22	BRT	31	4	1	1	0	3	3	1	0	1	1	3	5	3	2	3	1	0	0	0	3	31
5	Ponta Andrei	14	Real Racing	12	5	NP	NP	-	NP	NP	-	NP	NP	-	NP	NP	-	3	9	-	NP	NP	-	-	12
6	Nathan Gate	8	JMS Performance	6	6	NP	NP	-	NP	NP	-	NP	NP	-	NP	NP	-	5	1	-	NP	NP	-	-	6
7	Iordache Radu	5	CSSK	5	7	0	0	0	NP	NP	0	NP	NP	0	5	0	-	0	0	-	0	0	0	-	5
8	Ponomarenko Milen	321	BRT	0	8	NP	NP	-	7	5	3	NP	NP	0	NP	NP	-	NP	NP	-	NP	NP	-	-	15
9	Alexander Dimitrov	39	CSSK	0	9	NP	NP	-	0	0	0	1	0	0	2	2	-	1	5	-	NP	NP	-	-	11
10	Nicolay Petrov	210	CSSK	0	10	NP	NP	-	1	1	0	NP	NP	0	NP	NP	-	NP	NP	-	NP	NP	-	-	2

Clasa KZ2

Nr. crt.	Prenume / Nume Pilot	Nr. conc.	Echipa	Pct	Loc	CNK1			CNK2			CNK3			CNK4			CNK5			CNK6			Bonus	Total
						M1	M2	Bonus	M1	M2	Bonus	M1	M2	Bonus	M1	M2	Bonus	M1	M2	Bonus	M1	M2	Bonus	M1	M2
1	Aldrin Opran	9	JMS Performance	115	1	15	15	3	8	0	1	9	9	2	13	13	3	8	2	2	5	5	1	3	117
2	Stefan Viktor	12	CSSK	87	2	1	DNS	0	6	8	0	11	11	3	8	10	2	10	10	3	3	2	0	-	88
3	Raimondi Andrea	20	Red Motor	67	3	9	9	0	2	6	0	7	2	-	6	6	-	6	8	-	2	3	2	3	71
4	Compagnoni Nazareno	50	Red Motor	34	4	DN S	7	1	10	13	3	NP	NP	-	NP	NP	-	NP	NP	-	NP	NP	-	-	34
5	Vajda Andrei	27	Go Kart Team	29	5	NP	NP	-	NP	NP	-	NP	NP	-	10	8	1	4	6	-	NP	NP	-	-	29
6	BABAIOANA	402	Transkart Racing	29	6	7	5	0	0	3	0	5	5	-	1	0	-	3	S	-	NP	NP	-	-	29
7	Caill Andra	13	CSSK	12	7	NP	NP	-	NP	NP	-	0	0	0	4	4	-	1	3	-	NP	NP	-	-	12
8	Simedru Mihai	77	Red Motor	10	8	NP	NP	-	4	1	0	NP	NP	-	NP	NP	-	NP	NP	-	1	1	3	-	10
9	Trifu Mnicolae	5	Transkart Racing	9	9	5	4	0	NP	NP	-	NP	NP	-	NP	NP	-	NP	NP	-	NP	NP	-	-	9
10	Guli George	84	JMS Performance	6	10	4	2	0	NP	NP	-	NP	NP	-	NP	NP	-	NP	NP	-	NP	NP	-	-	6
11	Stoev Alexander	188	CSSK	0	11	NP	NP	-	13	10	2	3	7	1	NP	NP	-	NP	NP	-	NP	NP	-	-	0
12	Simeon Simeonov	69	CSSK	0	12	12	12	2	NP	NP	-	NP	NP	-	NP	NP	-	13	13	1	NP	NP	-	-	0
13	Beyan Faik	116	CSSK	0	13	2	1	0	3	4	0	1	3	-	0	2	-	2	4	-	0	0	0	-	0
14	Faik Faik	117	CSSK	0	14	3	3	0	1	2	0	NP	NP	-	3	1	-	S	S	-	NP	NP	-	-	0
15	Stanislov Atanasov	5	CSSK	0	15	NP	NP	-	NP	NP	-	2	1	0	2	3	-	NP	NP	-	NP	NP	-	-	0

* Ex - excludere din concurs ca urmare a comiterii unei infractiuni

** DNS - did not start - pilotul a fost prezent la etapa, dar nu a luat startul la mansa respectiva

*** NP - pilotul nu a participat la etapa respectiva

**** Bonusul anual s-a acordat acelor piloti care au luat startul in toate mansele de calificare si concurs